

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2017/HNGĐ-ST
Ngày 03-11-2017
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hà.

2. Ông Đặng Hữu Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi.

Ngày 03 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 341/2017/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017 về “tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2017/QĐXXST – HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Lư Cẩm T**, sinh năm 1996 (có mặt).

Địa chỉ: ấp ĐTA, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

2. *Bị đơn:* Anh **Trần Minh L**, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp VL, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 02/10/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lư Cẩm T trình bày: Chị và anh Trần Minh L kết hôn vào ngày 13/01/2015, vợ chồng có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện ĐD. Trong quá trình chung sống anh L tính tình nóng nảy thường xuyên mắng chửi và đánh đập chị. Mặc dù chị cố gắng khuyên anh L sửa chữa nhằm mục đích sống hạnh phúc, hòa thuận nhưng anh L vẫn không khắc phục. Vì vậy chị quyết

định ly thân với anh L và đi làm từ ngày 01/4/2017 đến nay. Nay, chị xét thấy cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn với anh L.

Quá trình chung sống chị và anh L có 01 con chung tên Trần Trọng T, sinh ngày 22/5/2014, hiện con chung do anh L nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được giao con cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng và không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, chị T xác định tự thỏa thuận với anh L, không yêu cầu Tòa án giải quyết và nợ chung chị xác định không có.

- Tại đơn xin từ chối tham gia tố tụng anh Trần Minh L trình bày: Về hôn nhân anh L đồng ý ly hôn với chị T. Về con chung như chị T trình bày là đúng, anh đồng ý tiếp tục nuôi cháu Trần Trọng T, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung anh thống nhất không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét việc vắng mặt của anh Trần Minh L, anh L có đơn xin từ chối tham gia hòa giải, xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 207 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án không tiến hành hòa giải được và Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh L là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Xét thấy chị Lư Cẩm T và anh Trần Minh L kết hôn năm 2015 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện ĐD. Vì vậy, hôn nhân giữa chị T và anh L là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn nên anh chị ly thân từ ngày 01/4/2017 đến nay. Tại phiên tòa, chị T vẫn xác định không thể tiếp tục duy trì mối quan hệ hôn nhân nên giữ y quan điểm yêu cầu được ly hôn với anh L. Đối với anh L có đơn xin xét xử vắng mặt và đồng ý ly hôn với chị T. Từ sự trình bày và yêu cầu được ly hôn của chị T và anh L cho thấy mâu thuẫn giữa anh, chị thực tế là có xảy ra, mức độ trầm trọng trong mối quan hệ hôn nhân của anh chị không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống chị T và anh L có 01 con chung tên Trần Trọng T, sinh ngày 22/5/2014, hiện con chung do anh L nuôi dưỡng. Chị T và anh L thỏa thuận tiếp tục giao con cho anh L nuôi dưỡng, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị nên Hội đồng xét xử giao con cho anh L nuôi dưỡng là có căn cứ.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con anh L không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Chị T và anh L thống nhất không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: Quá trình chung sống chị T và anh L xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 207, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, khoản 1, 2 Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lư Cẩm T.

Cho chị Lư Cẩm T được ly hôn với anh Trần Minh L.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Trọng T, sinh ngày 22/5/2014 cho anh Trần Minh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Lư Cẩm T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con anh L không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình chị Lư Cẩm T phải chịu 300.000 đồng, chị T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng tại biên lai số 0009115 ngày 05/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi nay được chuyển thu, chị T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Quốc Kiên